TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-PT
Ngày: 25-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Tuấn

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Ông Lê Khắc Thịnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Trãi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*:**

Bà Lưu Thúy Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 386/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn R.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 55/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn R, sinh năm 1963 tại tỉnh T; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp 1, xã M, huyện M, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Nguyễn Văn K (chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1928; Vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Có 02 con (con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1987); Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không có; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2017, Nguyễn Văn R trên đường đi xe khách từ thành phố H về tỉnh Đ có quen biết với người thanh niên, không rõ họ tên địa chỉ, người này nói có thể làm được giấy phép lái xe giả nên R đồng ý thuê người này làm giấy phép lái xe giả cho mình, sau đó R cung cấp 02 ảnh chân dung 3x4 cùng giấy chứng minh nhân dân thật. Khoảng 15 ngày sau, R đến bến xe Miền Tây gặp lại người thanh niên để nhận giấy phép lái xe giả hạng A1, E số 790971226955 và giấy chứng minh nhân dân giả số 331713340 cùng mang tên Nguyễn Văn R1, sinh năm 1967, nơi cư trú ấp T 1, xã Đ, huyện L, tỉnh V, trong đó có dán ảnh R và thanh toán số tiền là 12.000.000 đồng. Sau đó, R sử dụng giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân giả để tham gia lái xe buýt cho Hợp tác xã vận tải thủy bộ M. Đến ngày 11/3/2020, khi đang điều khiển xe buýt biển số 66S – 3708 đến địa phận thị trấn T, huyện C thì bị Cảnh sát giao thông tỉnh Đ yêu cầu dừng kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện R điều khiển xe có sử dụng chất cồn nên lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đồng thời thu giữ giấy phép lái xe hạng A1, E mang tên Nguyễn Văn R1. Qua tra cứu phát hiện giấy phép lái xe không có trong hệ thống nên Công an tỉnh Đồng Tháp triệu tập R đến làm việc và giữ thêm 01 giấy chứng minh nhân dân số 331713340, họ tên Nguyễn Văn R1.

Tại bản kết luận giám định số 279/KL-KTHS ngày 26/3/2020, số 426/KL-KTHS ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1, E số 790971226955 và Giấy chứng minh nhân dân số 331713340, họ tên Nguyễn Văn R1 là giấy giả nên Phòng Cảnh sát giao thông đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2020/HS-ST ngày 13/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh đã xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 38; điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra,bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn R có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Án sơ thẩm xử bị cáo 6 tháng tù là quá nặng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân là lao động chính.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chấp vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo 6 tháng tù là có căn cứ, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo nhưng không xuất trình được chứng cứ gì mới. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn R tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các chức cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn R đã có hành vi sử dụng giấy phép lái xe giả để lừa dối, qua mặt cơ quan chức năng điều khiển xe buýt chở khách nhưng không được học tập luật an toàn giao thông, quy tắc tham gia giao thông và không qua sát hạch nên khi lái xe sẽ không đảm bảo an toàn và tiềm ẩn nguy cơ cao về tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước. Do đó, tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn R, Hội đồng xét xử xét thấy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải xử phạt nghiêm để răng đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt.

[3] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn R. Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 38; điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn R phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn R phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện Cao Lãnh;
- Chi cục thi hành án huyện Cao Lãnh;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cao Lãnh;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (Trãi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Trung Tuấn